

Bản án số: 71/2017/ HS-PT

Ngày 19 tháng 12 năm 2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hùng Long

Các Thẩm phán: Ông Lại Văn Phong

Ông Nguyễn Đức Thủy

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Toàn - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 19 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 99/2017/HSPT ngày 16 tháng 11 năm 2017 đối với Nguyễn Trung D do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 151/2017/HS-ST ngày 13 tháng 10 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Hà Nam.

Bị cáo bị kháng nghị:

Nguyễn Trung D, sinh năm 1985; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: thôn 1, xã P1, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Thanh B và bà Phạm Thị Đ; có vợ là Nguyễn Thị T và 02 con; tiền án, tiền sự: không. Bị tạm giữ từ ngày 19/5/2017 và chuyển tạm giam ngày 25/5/2017 đến nay tại Trại tạm giam Công an Hà Nam, có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng không có kháng cáo, kháng nghị:

* Bị cáo: Phạm Văn M, sinh năm 1992; Trú tại: Tiểu khu T, thị trấn K, huyện T, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt không lý do.

* Bị hại:

- Anh Đào Xuân M1, sinh năm 1991; Trú tại: Tổ 2, phường T1, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt không lý do.

- Anh Ngô Bảo T, sinh năm 1991; Trú tại: Số nhà 01, tổ 8, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt không lý do.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- NLQ1, sinh năm 1989; Trú tại: tổ 6, phường M, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt có lý do.

- NLQ2, sinh năm 1959; Trú tại: tiểu khu T, thị trấn K, huyện T, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt không lý do.

- NLQ3, sinh năm 1981; Trú tại: thôn 1, xã P1, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 10/01/2017 Đào Xuân M1, Ngô Bảo T và vợ chồng Vũ Hồng S, Nguyễn Thị L cùng với Phạm Văn M và một thanh niên tên H (không rõ nhân thân, lai lịch) ngồi ăn uống tại quán lẩu hải sản Thu Huệ thuộc tổ 9, phường M, thành phố P do NLQ1 làm chủ quán. Trong lúc ăn M phát sinh mâu thuẫn với M1 nên M gọi điện thoại cho Nguyễn Trung D nói “Anh ra cổng truyền thanh có thằng nó chửi em”, D nói “Thôi đánh nhau làm gì”. Sau đó M gọi điện lại cho D bảo D ra ngồi uống rượu, D đồng ý và ra cùng ăn uống. Đến khoảng 22 giờ, M hát hò về phía anh M1 rồi nói với D “Hai thằng lúc này nó chửi em đây này, anh sang mời chúng nó một ly”. Hiểu ý M là kiếm cớ đánh anh M1 nên D cầm chén mời anh M1 uống rượu, anh M1 từ chối thì D nói “Mày khinh tao à” đồng thời dùng tay phải túm tóc anh M1 kéo về đằng sau, tay trái cầm đũa tre dí vào cổ anh M1 nói “Mày đứng lên tao xiên mày chết”. Anh T ôm D đẩy ra nói “Sao anh lại đánh bạn em” thì M, H cầm ghế nhựa của quán đập nhiều nhất vào đầu, vào người anh T. Anh M1 can ngăn thì bị D cầm ghế nhựa đập nhiều nhất vào đầu, người. Anh T bỏ chạy thì D, H cầm ghế nhựa đuổi theo vụt nhiều nhất vào người anh T. Lúc này anh T nhìn thấy D đang đánh anh M1 nên chạy vào can thì bị D dùng tay phải đấm một nhát vào mắt trái. Anh M1, anh T cầm ghế nhựa chống lại thì M cầm chiếc bếp nướng bằng xi măng ném trúng mặt anh T, M tiếp tục lấy bếp nướng ném về phía anh T hai lần nhưng không trúng. M chở D, H bỏ đi, còn anh T, anh M1 đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam điều trị. Công an phường M đã lập biên bản vụ việc, thu giữ vật chứng gồm: 01 chiếc bếp nướng bằng xi măng; 02 ghế nhựa.

Ngày 10/01/2017 và ngày 22/01/2017 anh Ngô Bảo T và anh Đào Xuân M1 có đơn đề nghị giám định thương tích và yêu cầu khởi tố vụ án.

Ngày 08/02/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P ra Quyết định số 30 trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam giám định tỷ lệ thương tật của anh Ngô Bảo T và anh Đào Xuân M1.

Tại bản kết luận giám định số 05 ngày 10/02/2017 của T tâm giám định pháp y tỉnh Hà Nam đối với anh Ngô Bảo T, kết luận: “1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương vùng trán để lại sẹo xấu ảnh hưởng thẩm mỹ; vết thương vùng trán đỉnh phải và vết thương phần mềm cẳng tay trái đã liền sẹo; chấn thương mắt trái sau điều trị đã ổn định. 2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 15%”. 3. Vật gây thương tích: Vết thương phần mềm nhiều nơi trên cơ thể nạn nhân do vật có cạnh gây nên. Chấn thương mắt trái do vật tày gây nên”.

Tại bản kết luận giám định số 06 ngày 13/02/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Hà Nam đối với anh Đào Xuân M1, kết luận: “1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương phần mềm vùng đỉnh và đỉnh thái dương trái đã liền sẹo; Vết thương phần mềm dưới cằm sau điều trị đã ổn định. 2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 03%; Vật gây thương tích: vết thương phần mềm trên cơ thể nạn nhân do vật có cạnh gây nên”. Ngày 08/5/2017 Phạm Văn M bị bắt theo lệnh truy nã và ngày 19/5/2017 Nguyễn Trung D đã đến Cơ quan Công an đầu thú.

Về trách nhiệm dân sự: Phạm Văn M đã tác động để gia đình bồi thường cho anh Ngô Bảo T 8.000.000đ; Nguyễn Trung D bồi thường cho T 3.000.000đ, cho M1 2.000.000đ. Anh T và anh M1 đều có đơn xin miễn truy cứu TNHS cho M và D và không đề nghị về dân sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 151/2017/HSST ngày 13/10/2017 Tòa án nhân dân thành phố P đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn M và Nguyễn Trung D phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Phạm Văn M 42 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/5/2017; Nguyễn Trung D 30 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/5/2017.

Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy: 01 chiếc bếp nướng bằng xi măng, cao 15 cm, mặt bếp có đường kính 22 cm, đáy bếp có đường kính 15 cm; 02 ghế nhựa màu đỏ, loại ghế tựa 04 chân, cao 66 cm, mặt ghế có đường kính 31 cm.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định án phí và tuyên quyền kháng cáo.

Trong thời hạn luật định ngày 25/10/2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố P ban hành Quyết định số 01/QĐ-VKS, kháng nghị bản án số 151/2017/HSST ngày 13/10/2017 của Tòa án nhân dân thành phố P theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Trung D; Trả lại cho NLQ1 01 chiếc bếp nướng bằng xi măng và 02 chiếc ghế nhựa màu đỏ.

Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam giữ nguyên quyết định kháng nghị số 01 về nội dung tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Trung D. Đối với kháng nghị về xử lý vật chứng, xét thấy tại biên bản làm việc ngày 15/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam, NLQ1, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến phần xử lý vật chứng, có ý kiến các tài sản là 01 chiếc bếp nướng bằng xi măng và 02 chiếc ghế nhựa màu đỏ Cơ quan Công an thu giữ đã lâu, hạn sử dụng không còn và hiện nay anh NLQ1 không có nhu cầu nhận lại để sử dụng nữa, đồng thời không yêu cầu các bị cáo bồi thường. Anh NLQ1 đề nghị Tòa án tịch thu tiêu hủy các vật chứng là tài sản của anh. Do đó Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam rút một phần kháng nghị về xử lý vật chứng vụ án. Căn cứ Điều 238 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần xử lý vật chứng; Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248 và khoản 3 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng nghị về tăng hình phạt đối với bị cáo D. Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật hình sự 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung D từ 36 đến 42 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/5/2017.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Trung D tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai, trình bày của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, đồng thời cũng phù hợp với lời khai của bị cáo Phạm Văn M, những người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; phù hợp với biên bản khám nghiệm, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở để xác định: Do mẩu thuẩn cá nhân trong lúc ăn uống vào khoảng 22h ngày 10/01/2017 tại quán ăn lẩu hải sản Thu Huệ thuộc tổ 9, phường M, thành phố P, Nguyễn Trung D đã dùng ghế nhựa đập nhiều nhất vào đầu anh Đào Xuân M1, dùng tay phải đâm vào mắt Ngô Bảo T, Phạm Văn M dùng ghế nhựa đập nhiều nhất vào đầu, người anh T, cầm chiếc bếp nướng bằng xi măng ném vào mặt anh T. Hậu quả anh Đào Xuân M1 bị tổn hại 03% sức khỏe, anh Ngô Bảo T tổn hại 15% sức khỏe. Như vậy, với hành vi

nêu trên của bị cáo Phạm Văn M và Nguyễn Trung D bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của công dân gây mất trật tự trị an chung nên cần xét xử nghiêm. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Phạm Văn M và Nguyễn Trung D không có kháng cáo.

[2] Xét kháng nghị tăng hình phạt đối với Nguyễn Trung D của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Hội đồng xét xử đánh giá như sau: Hành vi của Phạm Văn M và Nguyễn Trung D dùng ghế nhựa và bếp bằng xi măng gây thương tích cho người khác là nguy hiểm cho xã hội, trong đó bị cáo M và D là người trực tiếp thực hiện hành vi nhưng Nguyễn Trung D là người bị rủ rê lôi kéo, thực hiện hành vi do thiếu kiểm chế, tự phát nên bị cáo giữ vai trò đồng phạm, sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú. Mặc dù bị cáo có nhân thân xấu tiền án về tội Trộm cắp tài sản, tiền sự về hành vi Gây rối trật tự công cộng nhưng đã được xóa. Tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo D thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, đã tác động đến gia đình bồi thường trách nhiệm dân sự cho các bị hại, bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo ngoài ra bị cáo có bố đẻ được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng 2 và đang hưởng chế độ nhiễm chất độc hóa học nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bên cạnh đó bị cáo Nguyễn Trung D là người có trình độ văn hóa thấp 01/12 nhận thức pháp luật còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình đang nuôi con còn nhỏ. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm nhưng căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò, hậu quả, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và áp dụng các quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015, Nghị quyết 41/2017/QH41 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Trung Dung 30 tháng tù là phù hợp, đảm bảo việc răn đe, phòng ngừa chung và chính sách nhân đạo của Nhà nước. Do đó kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P về tăng hình phạt đối với Nguyễn Trung D không có căn cứ chấp nhận.

[3] Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam rút một phần kháng nghị về xử lý vật chứng của vụ án. Xét thấy việc rút một phần kháng nghị của Viện kiểm sát là phù hợp quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 238 Bộ luật tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần xử lý vật chứng của vụ án. Quyết định xử lý vật chứng của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật.

Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Nguyễn Trung D không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Trung D của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 151/2017/HSST ngày 13/10/2017 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Hà Nam về hình phạt đối với Nguyễn Trung D.

Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật hình sự 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung D 30 (*Ba mươi*) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/5/2017.

2. Căn cứ Điều 238 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần xử lý vật chứng. Quyết định xử lý vật chứng của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Nguyễn Trung D không phải nộp.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- TAND thành phố P;
- VKSND thành phố P;
- Công an thành phố P;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố P;
- Phòng NVHS Công an tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu HS, Tòa hình sự, Bộ phận HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Hùng Long

